

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2020/HS - ST

Ngày: 29 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đới Văn Trinh, ông Phạm Phúc Ân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1972 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trịnh Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/7/2020, đến ngày 29/7/2020 thì bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

Bị hại:

- Anh Hoàng Đức V, sinh năm 1987

- Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1988

Đều cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đoàn Thị L: Anh Hoàng Đức V, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

- Anh Tạ Văn D, sinh năm 1970

- Chị Diệp Thị V, sinh năm 1971

Đều cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương

Người đại diện theo ủy quyền của anh Tạ Văn D: Chị Diệp Thị V, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Anh V và chị V có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi thứ nhất: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, Nguyễn Văn V đi bộ từ nhà ở thôn T, xã L, thành phố C ra Quốc lộ 37 với mục đích trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua rượu uống. Khi đi qua cửa hàng khung nhôm cửa kính của vợ chồng anh Hoàng Đức V và chị Đoàn Thị L ở cùng thôn. V phát hiện thấy trước cửa của cửa hàng có 01 khung nhôm dựng ở cửa và 01 khung nhôm dựng ở hai cột để chống mái hiên. Quan sát thấy xung quanh không có người nên V đã nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 khung nhôm trên. Sau đó, V dùng tay bê chiếc khung nhôm dựng ở hai cột chống mái hiên ra để ở rìa đường cách đó khoảng 150 mét, sau đó quay lại lấy khung nhôm thứ hai dựng ở cửa quán. V mang 02 khung nhôm về nhà cất giấu tại phòng ngủ, mục đích để bán sắt vụn.

Hành vi thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 27/7/2020, Nguyễn Văn V đi bộ từ nhà và mang theo 01 chiếc đèn pin đến nhà vợ chồng anh Tạ Văn D và chị Diệp Thị V ở cùng thôn mục đích xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp. V đi xuống nhà bếp của gia đình anh D, thấy cửa bếp không khóa, chỉ buộc dây nilon nên dùng tay mở cửa. Khi vào bếp, V dùng đèn pin, để tìm kiếm tài sản thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe SHARK, biển kiểm soát 34C1-263.36 là tài sản thuộc sở hữu của vợ chồng anh D, chị V. V dắt xe ra và đi qua cổng nhà ông Nguyễn Văn Q ở cùng thôn. Thấy cửa nhà ông Q mở có ánh đèn sáng, vì dắt xe mệt nên V đã để chiếc xe ở sân nhà ông Q và nói “em gửi nhờ cái xe”. Ông Q không biết là ai nói gửi xe, khi đi ra sân thì V đã đi rồi. V tiếp tục quay lại nhà bếp của anh D, chị V để lấy tài sản thì bị chị V phát hiện, hô hoán, V bỏ chạy. Đến chiều ngày 27/7/2020, V đến Công an thành phố Chí Linh đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35/KLGD ngày 27 tháng 7 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM, loại xe SHARK, màu sơn đỏ, nâu, dung tích 124, biển kiểm soát 34C1-263.36, số khung 12ADGD000161, số máy MKBEAD000161, mua mới năm 2016 giá 37.000.000 đồng, tại thời điểm ngày 27/7/2020 có trị giá là 20.000.000 đồng. 02 khung cửa nhôm nhãn hiệu Đông Á và Dinostar, màu trắng sứ, gồm: 01 khung được ghép từ 09 thanh nhôm, trong đó 04 thanh ngang kích thước 3,2 mét, 05 thanh dọc kích thước 2,07 mét; 01 khung được ghép từ 07 thanh nhôm, trong đó 03 thanh ngang kích thước 2,375 mét, 04 thanh dọc kích thước 2,07 mét, tại các khung chống phía dưới được nắp 01 tấm lá sóng hộp kích thước (69 x 57)cm, 02 tấm lá sóng hộp kích thước (75 x 57) cm và 01 lá sóng hộp có kích thước (69 x 57) cm, với giá 4.000.000 đồng, tại thời điểm ngày 25/7/2020 có giá trị là 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 79/CT -VKS - CL ngày 16/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ các hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với mình là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2020; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết; về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 7 năm 2020, trên địa bàn thôn T, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn V đã thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/7/2020, tại khu vực trước cửa nhà anh Hoàng Đức V và chị Đoàn Thị L ở thôn T, xã L, thành phố C, Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh V và Chị L 02 khung nhôm trị giá 3.200.000 đồng.

Khoảng 02 giờ ngày 27/7/2020, tại nhà anh Tạ Văn D và chị Diệp Thị V ở thôn T, xã L, thành phố C, Nguyễn Văn V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh D và chị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại xe SHARK, biển kiểm soát 34C1-263.36 trị giá 20.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội và bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện có dự mưu từ trước vì mục

đích tư lợi. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 23.200.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo.

[4] Bị cáo thực hiện 02 hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, bị cáo đã tự nguyện đến Công an thành phố Chí Linh đầu thú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi một xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất hành vi mà bị cáo đã thực hiện để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và dân đề, phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại những tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho các bị hại, các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xử lý, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 24 (Hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm